

KẾ HOẠCH

**Theo dõi tình hình thi hành pháp luật chuyên đề về xử lý vi phạm hành chính
trong lĩnh vực bảo vệ hành lang an toàn giao thông
trên địa bàn tỉnh Tiền Giang năm 2022**

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008 (được sửa đổi, bổ sung ngày 20/11/2018);

Căn cứ Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; (đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 27/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về theo dõi thi hành pháp luật (TDTHPL) trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật chuyên đề về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ hành lang an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật chuyên đề về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ hành lang an toàn giao thông. Nâng cao vai trò, trách nhiệm, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân (UBND) các cấp trong việc thực hiện công tác TDTHPL chuyên đề.

- Đánh giá tình hình, thực trạng thi hành pháp luật chuyên đề về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ hành lang an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong bảo vệ

hành lang an toàn giao thông. Trên cơ sở đó, đề ra các chủ trương, giải pháp để tập trung thực hiện, nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Thực hiện đầy đủ nguyên tắc, phạm vi trách nhiệm, nội dung và hình thức TDTHPL theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ và Thông tư số 04/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ Tư pháp.

- Công tác TDTHPL chuyên đề về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ hành lang an toàn giao thông phải được thực hiện có chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm. Xác định cụ thể nội dung công việc, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thực hiện công tác TDTHPL.

II. NỘI DUNG

1. Phạm vi, lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật chuyên đề

- Lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật: xử lý vi phạm hành chính.

- Phạm vi theo dõi tình hình thi hành pháp luật: theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ hành lang an toàn giao thông trong đó tập trung vào vấn đề xử lý công trình (nhà ở, lều quán, công trình khác..) xây dựng trái phép trong phạm vi đất của đường bộ và đất hành lang an toàn đường bộ, đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh.

2. Các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật

a) Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật chuyên đề:

Căn cứ Kế hoạch TDTHPL xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ hành lang an toàn giao thông, Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với UBND cấp huyện, thành phố, thị xã các Sở ngành có liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện. UBND cấp huyện, thành phố, thị xã các Sở, ngành có liên quan căn cứ Kế hoạch TDTHPL xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ hành lang an toàn giao thông phối hợp chặt chẽ với Sở Giao thông vận tải thực hiện có hiệu quả Kế hoạch TDTHPL xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ hành lang an toàn giao thông.

- Cơ quan chủ trì:

+ Sở Giao thông vận tải: theo dõi tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ hành lang an toàn giao thông đối với UBND cấp huyện, thành phố, thị xã.

+ UBND cấp huyện, thành phố, thị xã: theo dõi tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ hành lang an toàn giao thông đối với UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Tài Nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Chậm nhất trong Quý II/2022.

b) Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật chuyên đề về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ hành lang an toàn giao thông.

- Nội dung điều tra, khảo sát: Thực hiện theo quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Điều 5 Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ Tư pháp.

- Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức khảo sát tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ hành lang an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian tổ chức khảo sát, báo cáo kết quả khảo sát: Quý II/2022

c) Tổ chức thu thập, xử lý thông tin tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ hành lang an toàn giao thông.

- Hình thức thực hiện: Thông tin về tình hình thi hành pháp luật được thu thập, tiếp nhận từ các nguồn sau đây:

+ Báo cáo của các cơ quan nhà nước;

+ Kết quả của hoạt động kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật;

+ Thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng;

+ Phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, tổ chức, cá nhân;

+ Các nguồn thông tin phù hợp khác theo quy định pháp luật.

- Căn cứ kết quả thu thập thông tin, kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Khoản 5 Điều 1 Nghị định 32/2020/NĐ-CP, Điều 6 Thông tư số 04/2021/TT-BTP.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giao thông vận tải.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2022.

d) Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ hành lang an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.

- Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, thành phố, thị xã tổ chức kiểm tra tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ hành lang an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.

- UBND các huyện, thành phố, thị xã chủ trì, kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ hành lang an toàn giao thông trên địa bàn quản lý, chấn chỉnh các sai phạm trong quá trình xử lý, thẩm quyền về xử phạt vi phạm hành chính đối với UBND các xã.

- Thời gian thực hiện kiểm tra: Quý III/2022.

3. Chế độ báo cáo

- Các sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện báo cáo công tác TDTHPL xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ hành lang an toàn giao thông thuộc trách nhiệm quản lý, gửi về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp.

- Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các Sở có liên quan xây dựng báo cáo của UBND tỉnh về TDTHPL xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ hành lang an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh năm 2022.

- Mốc lấy số liệu báo cáo từ ngày 01/12/2021 đến ngày 30/11/2022 và thời gian báo cáo gửi về Sở Giao thông vận tải chậm nhất ngày 25/11/2022.

- Nội dung, đề cương, biểu mẫu báo cáo thực hiện theo Phụ lục 02, Mẫu đề cương báo cáo kèm theo Thông tư 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ Tư pháp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch này.

- Bố trí cán bộ, kinh phí, điều kiện đảm bảo cho hoạt động theo dõi thi hành pháp luật.

- Kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong công tác TDTHPL lĩnh vực chuyên đề thuộc phạm vi quản lý, hoặc đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định, tổng hợp, báo cáo kết quả tình hình TDTHPL về UBND tỉnh.

- Theo dõi, đánh giá tình hình triển khai thực hiện và có các giải pháp nhằm đảm bảo thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh xem xét.

2. Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố, thị xã. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, trong phạm vi chức năng quản lý nhà nước được giao tổ chức phối hợp chặt chẽ với Sở Giao thông vận tải thực hiện kế hoạch TDTHPL chuyên đề thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện công tác TDTHPL trọng tâm sử dụng từ nguồn kinh phí thường xuyên được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của đơn vị, địa phương theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước, quy định tại Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; Công văn số 225/BTC-HCSN ngày 07/01/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn kinh phí bảo đảm thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời trao đổi, phối hợp với Sở Tài chính để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, bất cập các ngành báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở Giao thông vận tải) để xem xét, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý. / *Phạm Văn Trọng*

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP, các Phòng nghiên cứu;
- Lưu: VT, Nguyên

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Trọng